TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 06 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Trang, Giáo viên, Trung tâm giáo dục thường xuyên, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Bà Lưu Thị Thúy, Phó Chủ tịch hội Phụ nữ huyện Bình Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1, Trần Văn Đ, sinh ngày 11 tháng 05 năm 2004 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn K1 và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Văn Đ 7 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (phạm tội ngày 18/01/2021). Ngày 10 tháng 7 năm 2022, Đ chấp hành xong hình phạt tù; Bị cáo

bị bắt tạm giam từ ngày 10 tháng 7 năm 2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

2, Nông Văn K, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2004, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nông Văn C và bà Nông Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 8 năm 2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

3, Phan Ngọc Q, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2003, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn Q1 và bà Trần Thị Q2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 9 năm 2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

4, Dương Văn H, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2003 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn B, xã B1, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Dương Văn M và bà Trần Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không,

Hoạt động bản thân: Tháng 2 năm 2022, Dương Văn H tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, đóng quân tại Lữ đoàn 543, Quân khu 2. Đến ngày 15 tháng 9 năm 2022 xuất ngũ trước thời hạn (Do vi phạm pháp luật trước khi nhập ngũ).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 9 năm 2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Văn Đ và Nông Văn K là: Bà Kim Hồng Thanh là trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

Bị hại: Anh Sầm Văn P, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2004.

Cư trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, "vắng mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Bà Trần Thị Q1, sinh năm 1984, "có mặt".

-Ông Phan Văn Q2, sinh năm 1981, "có mặt".

Cư trú tại: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, (Là bố mẹ bị cáo Q).

-Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976, "có mặt".

Cư trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, (Là mẹ bị cáo Đ).

-Ông Nông Văn C, sinh năm 1979, "có mặt".

Cư trú tại: Thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, (Là bố bị cáo K).

-Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1977, "có mặt".

Cư trú tại: Thôn B1, xã B2, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, (Là mẹ đẻ bị cáo H).

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Chị Trần Thu H1, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2005, "vắng mặt".
- Anh Lưu Văn H2, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2003, "vắng mặt".
- Anh Trần Văn M, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2002, "vắng mặt".
- Anh Trần Minh H3, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2005, "vắng mặt".
- Chị Vũ Thị Kim Y, sinh năm 1996, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2019, anh Sầm Văn P cùng với anh Lăng Văn Ng, sinh năm 2003 và Trần Văn Đ đi chơi ở thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, trên đường về thì xe bị hỏng, nên phải sửa tại quán sửa xe ở ven đường. Do không có tiền để trả, nên Đ để lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của mình cho chủ quán sửa xe để làm tin. Ngày hôm sau, anh P và anh Ng đã quay lại quán sửa xe chuộc lại điện thoại của Đ rồi Ngh và anh P đi bán điện thoại của Đ, nhưng không nói cho Đ biết. Vài ngày sau, khi Đ quay lại quán sửa xe để trả tiền và lấy điện thoại thì biết P và Ng là người đã chuộc điện thoại của mình. Đ đã đòi điện thoại nhưng P và Ng không trả.

Khoảng 14 giờ, ngày 30 tháng 11 năm 2020, Trần Văn Đ cùng Nông Văn K, Trần Thu H1, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2005, đang chơi ở quán game "Trường Phát" thuộc thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Đ, K và H1 đang chơi điện tử thì Sầm Văn P đi đến quán game, gọi H1 ra ngoài và rủ H1 đi chơi, nhưng H1 không đi, nên P đi đến quán nước đối diện cổng Khu công nghiệp Bá Thiện II với bạn là anh Lưu Văn

H2, sinh năm 2003 và anh Trần Văn M, sinh năm 2002, đều trú tại xã Đại Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Còn H1 đi vào trong quán game nói với Đ và K về việc anh P rủ H1 đi chơi, thì Đ hỏi H1 *"Có phải thằng P ở Đại Phú không?"*, H1 trả lời *"phải"*. Sau đó, Đ mượn điện thoại của H1 để xem ảnh P thì nhận ra anh P là người trước đây đã cùng với Lăng Văn Ng lấy điện thoại của mình nên đã sử dụng facebook của H, nhắn tin cho anh P, nói dối bảo P quay lại quán đón H1 đi chơi, mục đích là để P đến gặp hỏi về chiếc điện thoại của Đ, thì P đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh P một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, Biển kiểm soát 22S1- 372.49 dừng tại mép đường trước cửa quán game Trường Phát, thì K ra đứng chặn trước đầu xe của anh P, với tay qua đầu xe, tắt máy và rút chìa khóa xe, cất vào túi quần của K, Đ đi ra đứng phía sau xe bên phải của anh P. Đ và K đều hỏi anh P về chiếc điện thoại của Đ đâu nhưng anh P không trả lời. Lúc này, K gọi điện cho Dương Văn H nói: *"Anh về quán game đi, thằng Đ sắp bị đánh rồi"* thì Dương Văn H bảo Trần Minh H3, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2005 cùng quay về quán game. Lúc này Đ cũng gọi điện cho bạn là Phan Ngọc Q và nói *"Anh ơi đến quán nét Trường Phát, em bắt được thằng nó lấy trộm điện thoại của em, anh lên đây xem thế nào để em đấm cho nó mấy phát"*, Q đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, Biển kiểm soát 22B2 – 217.52 đến quán game Trường Phát. Một lúc sau, Dương Văn H và Trần Minh H3 cũng về quán game. Khi K, H1, Q, Dương Văn H, Trần Minh H3 có mặt tại trước cửa quán game thì Đ chỉ tay về phía anh P và nói cho mọi người biết về việc trước đây anh P là người đã lấy điện thoại của Đ. Lúc này, anh Lưu Văn H2 và anh Trần Văn M cũng điều khiển xe mô tô đi đến quán game Trường Phát thì thấy anh P đang bị nhiều người tra hỏi về điện thoại. Anh Lưu Văn H2 nghĩ anh P có thể sẽ bị đánh nên đã bảo anh M đi tìm người đến giúp đỡ, còn anh Lưu Văn H2 ở lại. Lúc này, Dương Văn H và Q tra hỏi anh P *"Điện thoại của thằng Đ đâu?", "Điện thoại của em tao mày tính thế nào?"* nhưng anh P không nói gì mà vẫn ngồi trên xe mô tô như lúc đến. Đ đang đứng phía sau bên phải của anh P nhảy lên dùng chân phải đá 01 phát trúng vùng mặt bên phải của anh P và nói *"Thế sao anh tao hỏi mày không trả lời, mồm mày đâu"* khiến anh P bị đau cúi mặt xuống xe mô tô và giơ tay lên che đầu. K đến dùng tay phải tát anh P khoảng 02 đến 03 phát. Q tiếp tục tra hỏi anh P và nói *"Sao mày lấy điện thoại của em tao?"*và dùng tay tát 01 phát vào mặt anh P. Lúc này Dương Văn H nhìn thấy trên cửa quán game có hệ thống camera an ninh nên

nói với cả nhóm*"Thôi không đánh nữa, ở đây có cam, đưa nó ra chỗ khác",* thì Q nói *"Thôi không đánh nó nữa, đưa nó ra chỗ khác, chỗ này có cam"*; rồi K nói *"Thế thì đưa nó ra cổng Bá Thiện II nói chuyện cho dễ"*. Đ quát anh P: *"lên xe"* thì anh P không muốn đi và lùi lại phía sau, thì bị Đ tiến đến dùng tay túm vai áo kéo anh P lên xe mô tô Biển kiểm soát: 22B2 – 217.52 mà Q đã nổ máy chờ sẵn để anh P ngồi giữa rồi Đ ngồi phía sau anh P, để P không bỏ chạy được. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở anh P và Đ đi, còn K, Dương Văn H và Lưu Văn H2 đi xe mô tô của anh P do K điều khiển. Trần Minh H3 cũng điều khiển xe mô tô của mình chở H1 đi theo sau để xem sự việc. Q điều khiển xe mô tô chở anh P và Đ đến bến xe buýt đối diện cổng Khu Công nghiệp Bá Thiện II, ở thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên cách vị trí quán game hơn 700 mét. Lúc này, anh Lưu Văn M không tìm được người giúp đỡ, nên đã quay lại quán game, trên đường về thấy P và nhóm Đ đang ở vị trí bến xe buýt nên đã đi đến. Thấy M không nhờ được người đến nên Lưu Văn H2 lại điều khiển xe mô tô đi tìm người để giúp đỡ anh P. Tại khu vực bến xe buýt, Đ hỏi anh P *"Bây giờ điện thoại của tao mày tính thế nào?"* nhưng anh P không trả lời thì Dương Văn H tiến đến dùng tay tát khoảng 02 đến 03 phát vào mặt anh P, sau đó dùng chân phải húc, đạp 02 phát vào bụng anh P khiến anh P bị đau, phải ngồi xuống, tựa lưng vào tường rào bằng tôn ở gần đó khóc và lấy tay ôm bụng. Đ đến tra hỏi anh P *"Thế bây giờ như thế nào?",* anh P ngẩng mặt lên nhìn Đ nhưng không nói gì, nên Đ và K tiếp tục dùng chân, tay đấm đá nhiều cái vào người anh P, khiến anh P bị đau nhưng không dám kháng cự lại. Anh P nói với Đ là điện thoại của Đ đã bị Ngh đem cầm cố, thì Đ yêu cầu anh P gọi điện thoại cho Ng nhưng Ng không nghe máy. Lúc này, Q tát anh P 01 đến 02 phát vào mặt rồi nói với anh P*"Mày đưa điện thoại của mày cho Đ cầm, bao giờ lấy được điện thoại Đ về thì mày lấy lại điện thoại của mày, nếu mày thích đánh nhau thì ra cổng Thăng Long 3 gặp tao"*. Đ nói với anh P *"Đưa điện thoại của mày đây, khi nào lấy được điện thoại của tao thì tao trả điện thoại của mày"* nhưng anh P không đưa. K tiếp tục nói với anh P*"Bây giờ mày cứ đưa điện thoại của mày cho nó, lúc nào mày có thì nó trả"*. Do Đ, K, Q, Dương Văn H đều đe dọa và đánh anh P, nên anh M, anh H2, anh Trần Minh H3 không dám can ngăn và không có bất kỳ lời nói, hành động gì. Anh P bị đánh đau nên buộc phải đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 4 của mình cho K, K yêu cầu anh P xóa mật khẩu màn hình điện thoại rồi đưa lại cho Đ. Sau đó, K trả lại chìa khóa xe mô tô cho anh P rồi tất cả cùng ra

về. Trên đường về, Đ vào cửa hàng mua bán điện thoại tại tổ dân phố Đê Hến, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc của chị Vũ Thị Kim Y, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú ở xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, gặp chị Y nói dối là điện thoại của mình muốn bán, chị Y tin là thật đã mua chiếc điện thoại của Đ vừa chiếm đoạt của anh P với giá 900.000đồng. Sau đó, cả nhóm về quán game Trường Phát để chơi game và chi tiêu hết số tiền đã bán điện thoại, đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì ra về. Còn anh P sau khi bị đánh đã bị 01 vết xước ở vùng mũi dài 0,2cm; tấy đỏ ở vùng cổ kích thước (5x2) cm, sống mũi bị sưng đã cùng anh Lưu Văn H2, anh Trần Văn M đến Công an xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên trình báo sự việc rồi đến Trạm Y tế xã Thiện Kế để sơ cứu vết thương.

- Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Phan Ngọc Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, Biển kiểm soát 22B2 – 217.52.

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, giám định thương tích đối với anh Sầm Văn P.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 330/TgT, ngày 15 tháng 9 năm 2022, của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Hiện tại khám bên ngoài cơ thể không để lại dấu vết thương tích gì nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương, chiều hướng hình thành vết thương và cố tật, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 00% (Không phần trăm).

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Bình Xuyên đã trưng cầu, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 4, mà các bị cáo đã chiếm đoạt của anh Sầm Văn P.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐGTS, ngày 16 tháng 10 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên, kết luận: Trị giá của chiếc điện thoại tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.080.000đồng. *(Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).*

Tại Cáo trạng số: 154/CT-VKSBX ngày 17 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Trần Văn Đ, Phan Ngọc Q, Nông Văn K, Dương Văn H về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168 và điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 55, các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự; đối với Trần Văn Đ.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật".

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành từ 04 năm đến 04 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Căn cứ khoản 1 Điều 168 và điểm e khoản 2 Điều 157 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55, các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo Nông Văn K, Phan Ngọc Q, Dương Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật".

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 03 năm 03 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam các bị cáo

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Văn Đ và Nông Văn K trình bày: Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội còn nhỏ tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo Khiêm là người dân tộc thiểu số, bị cáo K và bị cáo Đ cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, khi phạm tội các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, sau khi tội phạm xảy ra, các bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho bị cáo, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, để xảy ra sự việc này thì có một phần lỗi của bị hại là đã tự lấy điện thoại của bị cáo Đ đem đi cầm cố mà không hỏi ý kiến của bị cáo Đ bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn, giảm hình phạt cho các bị cáo, do đó người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị cáo đề nghị xử lý các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định.

Bị hại là anh Sầm Văn P, người làm chứng là chị Trần Thu H1, anh Lưu Văn H2, anh Trần Văn M, anh Trần Minh H3, chị Vũ Thị Kim Y vắng mặt tại phiên tòa; những người đại diện hợp pháp của bị cáo, đồng thời là người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Q1, ông Phan Văn Q2, (là bố mẹ bị cáo Q); bà Nguyễn Thị T, (là mẹ bị cáo Đ); ông Nông Văn C, (Là bố bị cáo K); bà Trần Thị Đ2, (mẹ đẻ bị cáo H) có mặt tại phiên tòa, những người vắng mặt và những người có mặt đã có lời khai trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của các bị cáo cùng những tài liệu, chứng cứ khác của vụ án đã thu thập được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên, của người bào chữa cho các bị cáo; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn Đ, Nông Văn K, Phan Ngọc Q, Dương Văn H đã đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Các bị cáo khai nhận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trước cửa quán game Trường Phát thuộc thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn Đ đã cùng với Nông Văn K, Dương Văn H; Phan Ngọc Q, đã có hành vi dùng chân, tay đánh anh Sầm Văn P, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2004 (16 tuổi 7 tháng 5 ngày) vào mặt, vào cổ, vào bụng anh P, để hỏi anh Sầm Văn P đã sử dụng điện thoại di động của Trần Văn Đ trước đó; sau khi phát hiện trước cửa quán Game Trường Phát có gắn Camera an ninh, để tránh bị phát hiện, các bị cáo bắt, ép anh Sầm Văn P lên xe mô tô, Biển kiểm soát: 22B2 – 217.52 mà Phan Ngọc Q đã nổ máy chờ sẵn, ép anh Sầm Văn P ngồi giữa rồi bị cáo Đ ngồi phía sau anh P, để P không bỏ chạy được; sau đó bắt giữ anh P đưa đến vị trí

bến xe buýt đối diện cổng khu công nghiệp Bá Thiện II, thuộc xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc cách đó khoảng 700m. Tại đây, các đối tượng tiếp tục dùng chân, tay đánh vào mặt, vào đầu, vào cổ và bụng anh P, buộc anh Sầm Văn P phải giao chiếc điện thoại di động của anh P, anh P đã phải giao điện thoại của mình cho các bị cáo, sau đó các bị cáo đem bán điện thoại của anh P lấy tiền chi tiêu cá nhân hết; trị giá chiếc điện thoại các bị cáo chiếm đoạt của anh P là 1.080.000đồng. *(Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).*

[3]. Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo dùng vũ lực để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của anh Sầm Văn P với trị giá 1.080.000đồng. (*Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng)* đã phạm vào tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự và hành vi của các bị cáo, tuy không có thẩm quyền, không có chức năng, dùng số đông, ép, bắt, giữ anh Sầm Văn P để phục vụ lý do cá nhân đã phạm vào tội "Bắt, giữ người trái pháp luật", quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Nội dung khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực ... làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm."

Nội dung điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự quy định:

Người nào bắt, giữ...người trái pháp luật...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

... e) Đối với người dưới 18 tuổi..."

[4]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền tự do thân thể và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét vai trò, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Trong vụ án bị cáo Trần Văn Đ là người

khởi xướng, rủ rê các bị cáo Nông Văn K, Phan Ngọc Q, Dương Văn H thực hiện hành vi đánh, đe dọa và gây thương tích cho anh P nên Trần Văn Đ là người giữ vai trò chính, chủ mưu của tội phạm, ngoài ra bị cáo Đ có nhân thân xấu, sau khi tội phạm này xảy ra bị cáo còn thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản vào ngày 18 tháng 01 năm 2021 và bị tuyên phạt 07 tháng tù; các bị cáo Nông Văn K, Phan Ngọc Q, Dương Văn H là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo Đ. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi; bị cáo Trần Văn Đ (16 tuổi 6 tháng 19 ngày), Nông Văn K (16 tuổi 1 tháng 13 ngày); Dương Văn H (17 tuổi 4 tháng 23 ngày); Phan Ngọc Q, (17 tuổi 10 tháng 3 ngày), mặc dù đến thời điểm đưa ra xét xử, các bị cáo đã đủ tuổi thành niên, nhưng để đảm bảo chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử vẫn cho các bị cáo áp dụng chế định đối với người chưa thành niên phạm tội là buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù bằng ¾ mức phạt tù, dưới khung hình phạt tù mà điều luật quy định, để đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tích cực tác động, nhờ gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, nhằm khắc phục hậu quả do các bị cáo gây ra và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đó là các căn cứ để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[6.1]. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 4 mà bị cáo Đ và đồng phạm đã chiếm đoạt của anh Sầm Văn P, sau đó bán cho chị Vũ Thị Kim Y. Chị Y đã bán lại cho người không rõ danh tính, nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6.2].Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, Biển kiểm soát 22B2 – 217.52 mà Phan Ngọc Q sử dụng làm phương tiện bắt giữ anh Sầm Văn P; qua điều tra xác định là của bà Trần Thị Q1, (mẹ bị cáo Q). Việc Q sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, bà Q không biết nên ngày 03 tháng 10 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã trả chiếc xe

trên cho bà Trần Thị Q là chủ sở hữu, nhận lại tài sản bà Q không có yêu cầu, đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6.3]. Sau khi vụ việc xảy ra, Trần Văn Đ đã nhờ mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T; Nông Văn K đã nhờ bố đẻ là ông Nông Văn C; Phan Ngọc Q đã nhờ bố đẻ là ông Phan Văn Q2; Dương Văn H đã nhờ mẹ đẻ là bà Trần Thị Đ bồi thường cho anh Sầm Văn P tổng số tiền 12.000.000 đồng, (Mỗi bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng). Sau khi nhận tiền, anh P không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bà T, ông C, ông Q, bà Đ cũng không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền trên nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6.4].Trong vụ án này còn có Trần Thu H1, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2005, (tại thời điểm xảy ra vụ việc H1 15 tuổi 03 tháng 29 ngày) và Trần Minh H2, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2005, (tại thời điểm xảy ra vụ việc H2 15 tuổi 4 tháng 3 ngày). Ngày 30 tháng 11 năm 2020, H1 cho Đ mượn điện thoại để Đ nhắn tin rủ P đến quán game Trường Phát, Trần Minh H2 biết và chứng kiến sự việc các bị cáo đánh, cướp tài sản của Sầm Văn P. Nhưng tại thời điểm này các bị cáo cùng H1, H2 không bàn bạc với nhau về việc thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh P. Khi anh P đến quán game, H1 biết và chứng kiến sự việc, H1 là bạn gái của K và đi theo K, H1 và Trần Minh H2 không có bất kỳ lời nói, hành động gì giúp sức cho nhóm Đ bắt giữ anh P và chiếm đoạt tài sản của anh P. H1 và Trần Minh H2 cũng không được bàn bạc gì về việc Đ bán điện thoại của anh P và không hưởng lợi gì từ việc này. Hành vi của H1 và Trần Minh H2 có dấu hiệu của tội không tố giác tội phạm, tuy nhiên H1, Trần Minh H2 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội này. Vì vậy, hành vi của H1 và Trần Minh H2 không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra không xử lý mà nhắc nhở, giáo dục H1 và Trần Minh H2 là phù hợp.

[6.5].Đối với chị Vũ Thị Kim Y là người đã mua chiếc điện thoại Vsmart Star 4 mà Đ và đồng phạm đã chiếm đoạt của anh Sầm Văn P. Tại thời điểm mua bán, chị Y không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ, Nông Văn K, Phan Ngọc Q, Dương Văn H phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Căn cứ khoản 1 Điều 168 và điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55 các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Trần Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 02 (Hai) năm 06 tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (Một) năm 06 tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10 tháng 7 năm 2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 168 và điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55 các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự; đối với các bị cáo Nông Văn K, Phan Ngọc Q, Dương Văn H.

Xử phạt bị cáo Nông Văn K 02 (Hai) năm tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12 tháng 8 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Q 02 (Hai) năm tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17 tháng 9 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H 02 (Hai) năm tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15 tháng 9 năm 2022.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Văn Đ, Nông Văn K, Phan Ngọc Q, Dương Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại.
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu HSVA + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám